

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SL
TỈNH SL**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 165/2023/HS-ST
Ngày: 26 - 9 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SL - TỈNH SL**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Quỳnh Trang.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Ngọc Hùng

Bà Lò Thị Quỳnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Cầm Việt Hùng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố SL, tỉnh SL.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quốc Cảnh, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố SL, tỉnh SL xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 171/2023/TLST-HS ngày 30/8/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 171/QĐXXST-HS ngày 15/9/2023 đối với bị cáo:

Tòng Văn T, sinh ngày 07 tháng 11 năm 1967 tại thành phố SL, tỉnh SL; Nơi ĐKNKTT: Tổ 14, phường QT, thành phố SL, tỉnh SL. Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 07/10; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tòng Văn Đ, sinh năm 1938 (đã chết), con bà Quàng Thị H, sinh năm 1947; bị cáo có vợ là Lù Thị Th, sinh năm 1977, có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2006; Tiền án: không; Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/5/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: bà Lù Thị Th, sinh năm 1977, trú tại tổ 14, phường QT, thành phố SL, tỉnh SL. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 28/5/2023, tại khu vực tổ 3, phường CS, thành phố SL, tổ công tác Công an phường CS, thành phố SL đã phát hiện, bắt quả tang Tòng Văn T có hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Tòng Văn T khai nhận:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 27/5/2023, Tòng Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26B1-575.18, đi từ nhà tại tổ 14, phường QT, thành phố SL đến khu vực tiểu khu 1, xã CN, thành phố SL để tìm mua ma túy với mục đích mua về bán kiếm lời. T đã mua được của một người đàn ông không quen biết 10 viên ma túy hồng phiến được gói trong 01 mảnh nilon màu trắng với số tiền 800.000đ. Sau khi nhận ma túy, T cất vào túi quần bên trái, phía trước đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Ngày 28/5/2023, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26B1-575.18 mang theo gói nilon chứa 10 viên ma túy tổng hợp hồng phiến đi đến khu vực tổ 3, phường CS, thành phố SL, tỉnh SL với mục đích tìm người mua để bán lại kiếm lời. Khi đến nơi, T ngồi trên xe mô tô đợi người tìm mua ma túy thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, ma túy – Công an thành phố SL phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói giấy màu trắng, bên trong chứa 10 viên nén màu hồng đồng dạng (Tòng Văn T khai là ma túy, loại hồng phiến). Ngoài ra còn tạm giữ của T: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 26B1-575.18, màu sơn nâu, số máy 1580107, số khung 280081, xe đã qua sử dụng.

Ngày 28/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố SL đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh và lấy mẫu giám định vật chứng thu giữ của Tòng Văn T, kết quả: 10 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 0,93gam, lấy 0,37gam làm mẫu giám định, ký hiệu V, còn lại 06 viên có khối lượng 0,56 gam làm mẫu lưu kho, ký hiệu H.

Kết luận giám định số 1114/KL-KTHS ngày 29/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh SL kết luận "*Mẫu gửi giám định ký hiệu V là ma túy; loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,37gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,93gam; loại Methamphetamine. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định*".

Quá trình điều tra xác định, chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 26B1-575.18, màu sơn nâu, số máy 1580107, số khung 280081 mà T điều khiển đi mua ma túy là tài sản chung của Tòng Văn T với vợ là bà Lù Thị Th, sinh năm 1977, trú tại tổ 14, phường QT, thành phố SL, tỉnh SL.

Tại bản Cáo trạng số 436/CT-VKSTP ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL, tỉnh SL đã truy tố bị cáo Tòng Văn T về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Tòng Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo nhất trí nội dung cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL, tỉnh SL đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tòng Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Tòng Văn T từ 02 (hai) năm đến 02 năm (hai) 06 (sáu) tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 phong bì công văn Công an thành phố SL niêm phong dán kín bằng giấy niêm phong. Mặt trước ghi: “*Vật chứng lưu kho vụ Tòng Văn T – Mua bán trái phép chất ma túy. Bắt ngày 28/5/2023. Gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 nilon màu trắng; Mẫu lưu ký hiệu H*”, mặt sau phong bì trên giấy dán niêm phong số 063891 có ghi “*Cơ quan CSĐT Công an thành phố SL hồi 21 giờ 25 phút ngày 28/5/2023 tại CATP SL*”. Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Lù Thị Th 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn nâu, biển kiểm soát 26B1-575.18, số máy 1580107, số khung 280081, 01 gương chiếu hậu bé bên trái, đã qua sử dụng.

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lù Thị Th có ý kiến đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn nâu, biển kiểm soát 26B1-575.18, đã qua sử dụng là tài sản chung của bà và chồng là Tòng Văn T. Việc T mang xe đi dùng vào việc phạm tội mua bán trái phép chất ma túy bà không biết, không tham gia cùng. Bà đề nghị hội đồng xét xử xem xét trả lại tài sản cho bà làm phương T đi lại.

Tại phiên tòa, bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố SL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Vào ngày 28/5/2023, Tòng Văn T đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích mua về để bán kiếm lời. Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 15 giờ 40 phút ngày 28/5/2023 tại tổ 3, phường CS, thành phố SL, tỉnh SL đối với Tòng Văn T.

- Kết luận giám định số: 1114/KL-KTHS ngày 29/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh SL kết luận "*Mẫu gửi giám định ký hiệu V là ma túy; loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,37gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,93gam; loại Methamphetamine. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định*".

- Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với kết quả điều tra và kết quả tranh tụng tại phiên tòa.

Với các căn cứ chứng minh trên có đủ cơ sở kết luận: bị cáo Tòng Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

- Xét hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo Tòng Văn T với số lượng tàng trữ 0,93gam Methamphetamine đã vi phạm khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự an ninh và an toàn xã hội tại địa phương. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ là ông Tòng Văn Địa được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì, mẹ đẻ là bà Quảng Thị Hít được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ tại quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Đối với nguồn gốc 0,93gam Methamphetamine bị thu giữ, bị cáo khai nhận do bị cáo mua của người đàn ông không biết tên, tuổi và địa chỉ nên không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

[7] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 26B1-575.18, màu sơn nâu, số máy 1580107, số khung 280081 mà T điều khiển đi mua ma túy: quá trình điều tra xác định đây là tài sản chung của bị cáo và vợ là bà Lù Thị Th, sinh năm 1977, trú tại tổ 14, phường QT, thành phố SL, tỉnh SL. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy là phương tiện đi lại duy nhất của gia đình, việc bị cáo mang xe dùng vào việc mua bán trái phép chất ma túy bà Th không biết,

không tham gia. Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại chiếc xe máy cho bà Lù Thị Th theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 mẫu lưu ký hiệu H = 0,56 gam còn lại sau khi trừ giám định, 01 vỏ niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 mảnh nilon màu trắng, xét thấy là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

1. Tuyên bố bị cáo Tòng Văn T phạm tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”*.
- Xử phạt bị cáo Tòng Văn T 02 năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam (*ngày 28/5/2023*).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tuyên trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Lù Thị Th 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 26B1-575.18, màu sơn nâu, số máy 1580107, số khung 280081, 01 gương chiếu hậu bên trái, qua sử dụng, cũ (tại thời điểm giao nhận không kiểm tra máy móc, thiết bị bên trong và tình trạng của xe).

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn Công an thành phố SL niêm phong dán kín bằng giấy niêm phong. Mặt trước ghi: *“Vật chứng lưu kho vụ Tòng Văn T – Mua bán trái phép chất ma túy. Bắt ngày 28/5/2023. Gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 nilon màu trắng; Mẫu lưu ký hiệu H”*, mặt sau phong bì trên giấy dán niêm phong số 063891 có ghi *“Cơ quan CSĐT Công an thành phố SL hồi 21 giờ 25 phút ngày 28/5/2023 tại CATP SL”*.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06 tháng 9 năm 2023 giữa Công an thành phố SL và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố SL, tỉnh SL).

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14: Buộc bị cáo Tòng Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*hai trăm ngàn đồng*).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào khoản 1, khoản 4 Điều 331, khoản 1 điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Bị cáo Tòng Văn T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/9/2023). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/9/2023).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh SL;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh SL;
- Viện kiểm sát nhân dân TP SL;
- Công an thành phố SL;
- Trại giam Công an tỉnh SL;
- Chi cục THADS thành phố SL;
- THA hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh SL;
- Bị cáo; người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đào Thị Quỳnh Trang